

Số: 25

Ngày 29/6/2020

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Tiếp tục khắc phục khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
2. Bổ sung một số quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế.
3. Tiến hành thu phí điện tử không dừng chậm nhất vào 31/12/2020.
4. Một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản.
5. Quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Tòa án nhân dân.
6. Các thủ tục hành chính cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng.
7. Giảm 50% lệ phí cấp thẻ Căn cước công dân đến hết năm 2020.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định quy định về chính sách đối với lao động nữ và bảo đảm bình đẳng giới.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Quyền hạn và trách nhiệm của người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe buýt là gì?
2. Quyền hạn và trách nhiệm của hành khách đi xe buýt là gì?
3. Pháp luật quy định quyền hạn và trách nhiệm của lái xe taxi như thế nào?
4. Pháp luật quy định quyền hạn và trách nhiệm của hành khách đi xe taxi như thế nào?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. TIẾP TỤC KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, HOÀN THÀNH CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020

Ngày 11/6/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 91/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2020, theo đó có nhiều nội dung quan trọng như sau:

Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì đề xuất và phối hợp với các Bộ: Lao động Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính và các Bộ có liên quan xem xét việc hỗ trợ người lao động làm việc trong các cơ sở giáo dục bị tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ không lương, bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp. Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất các chế độ, chính sách cho các cơ sở giáo dục bị ảnh hưởng do dịch Covid-19; chính sách đối với việc dạy học, tập huấn giáo viên trực tuyến. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, các bộ, ngành liên quan chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2020.

Bên cạnh đó, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức nghiêm túc, an toàn kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2020. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức kỳ thi.

Chính phủ cũng chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương có phương án điều tiết hiệu quả để giảm giá thịt lợn với các giải

pháp phù hợp, căn cơ, khuyến khích đầu tư quy mô lớn, ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là giải quyết khâu đầu vào, giống, thức ăn, đẩy nhanh tái đàn gắn với không chế dịch tả lợn châu Phi cùng các biện pháp khác, bảo đảm quyền lợi của người tiêu dùng. Chủ động ứng phó với thiên tai, dịch bệnh và tổ chức tốt phát triển sản xuất nông nghiệp, bảo đảm đủ nước sạch cho người dân khi hạn hán, xâm nhập mặn. Phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao trong việc thực hiện các giải pháp nhằm cơ cấu lại, khơi thông thị trường xuất khẩu nông sản.

Bộ Công Thương phối hợp với bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh kích cầu tiêu dùng nội địa, phát triển mạnh mẽ thị trường trong nước. Thúc đẩy liên kết phát triển công nghiệp hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu. Phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án năng lượng; khẩn trương rà soát, cơ cấu lại nguồn điện, bảo đảm cung ứng đủ điện cho sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương kiên quyết không lùi bước trước khó khăn, tiếp tục nỗ lực thực hiện "mục tiêu kép", không được chủ quan, kiểm soát tốt dịch Covid-19, không để lây lan trong cộng đồng; thực hiện quyết liệt hơn nữa các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu của kế hoạch năm 2020; trong đó kiên định

mục tiêu ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công...

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ngày 11/6/2020.

2. BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH HÀNG MIỄN THUẾ

Ngày 15/6/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 67/2020/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

Theo đó, hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế gồm: văn bản đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư; sơ đồ thiết kế khu vực, vị trí cửa hàng miễn thuế, kho chứa hàng miễn thuế, vị trí lắp đặt hệ thống camera; giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp.

Các trường hợp tạm dừng hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế gồm: tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp; tạm dừng do trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế. Trong thời gian tạm dừng hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, cơ quan hải quan thực hiện giám sát lượng hàng tồn tại cửa hàng miễn thuế, kho chứa hàng miễn thuế. Doanh nghiệp kinh doanh hàng miễn thuế chịu trách nhiệm bảo đảm nguyên trạng hàng

hóa tại cửa hàng miễn thuế, kho chứa hàng miễn thuế.

Nghị định này cũng sửa đổi quy định về trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế khi quá thời hạn tạm dừng hoạt động. Cụ thể, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế nếu tạm dừng hoạt động quá 06 tháng kể từ ngày thông báo mà không thông báo hoạt động trở lại bằng văn bản. Theo quy định cũ, Giấy chứng nhận này bị thu hồi trong mọi trường hợp tạm dừng kinh doanh quá 06 tháng.

Ngoài ra, quy định về điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế cũng được sửa đổi, bổ sung. Cụ thể, hệ thống camera của cửa hàng phải được kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý, hình ảnh quan sát được mọi vị trí 24/24 giờ và lưu trữ dữ liệu về hình ảnh tối thiểu 06 tháng (thời gian lưu dữ liệu hình ảnh tối thiểu theo quy định cũ là 12 tháng).

Tương tự, thời gian lưu dữ liệu hình ảnh tối thiểu của camera đối với kho ngoại quan cũng giảm từ 12 tháng xuống còn 06 tháng. Mặt khác, hồ sơ công nhận kho ngoại quan cũng được giảm thiểu đi 03 loại giấy tờ so với quy định cũ là: tài liệu mô tả chương trình phần mềm quản lý kho ngoại quan, Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng kho ngoại quan và Quy chế hoạt động.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 10/8/2020. Nghị định này làm hết hiệu lực một phần Nghị định

68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan và Nghị định 59/2018/NĐ-CP.

3. TIẾN HÀNH THU PHÍ ĐIỆN TỬ KHÔNG DỪNG CHẠM NHẤT VÀO 31/12/2020

Ngày 17/6/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 19/2020/QĐ-TTg về việc thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng. Quyết định này quy định về việc thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng đối với phương tiện giao thông đường bộ thuộc đối tượng phải thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ trên phạm vi toàn quốc.

Theo đó, thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng là hình thức thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ tự động, phương tiện giao thông đường bộ không cần phải dừng lại để trả phí dịch vụ sử dụng đường bộ khi tới trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ. Quá trình tính toán phí dịch vụ sử dụng đường bộ được thực hiện tự động bởi hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng.

Việc thực hiện thu phí điện tử không dừng phải dựa trên nguyên tắc bảo đảm yêu cầu về kết nối liên thông giữa các hệ thống thu phí điện tử không dừng, giữa hệ thống thu phí một dừng với hệ thống thu phí điện tử không dừng tại từng trạm và toàn bộ hệ thống; mỗi phương tiện chỉ dán 01 thẻ đầu cuối để sử dụng tại tất cả các trạm thu phí trên toàn quốc; việc quản lý, vận hành và công

tác thu phí tại trạm (bao gồm cả làn thu phí hỗn hợp) sau khi áp dụng thu phí điện tử không dừng do một đơn vị thực hiện. Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân của người sử dụng, trừ trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Bảo đảm việc tích hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để phục vụ các mục tiêu quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

Cụ thể, các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ đang hoạt động, chưa lắp đặt hệ thống thu phí điện tử không dừng chậm nhất đến ngày 31/12/2020 phải chuyển sang thu phí điện tử không dừng. Đối với các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ đã lắp đặt hệ thống thu phí điện tử không dừng thì phải tiến hành vận hành ngay hệ thống này.

Phương tiện giao thông đường bộ thuộc đối tượng chịu phí dịch vụ sử dụng đường bộ và các phương tiện được miễn phí sử dụng dịch vụ đường bộ phải được gắn thẻ đầu cuối. Việc gắn thẻ đầu cuối sẽ được thực hiện tại các đơn vị đăng kiểm xe cơ giới, các đại lý do nhà cung cấp dịch vụ thu phí ủy quyền. Trước ngày 31/12/2021, chủ phương tiện không phải trả chi phí gắn thẻ đầu cuối cho lần lắp đặt đầu tiên. Từ thời điểm sau đó, chủ phương tiện phải trả chi phí gắn thẻ đầu cuối cho nhà cung cấp dịch vụ thu phí.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 01/8/2020.

4. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN NÔNG LÂM THỦY SẢN

Nội dung trên mới được Thủ tướng Chính phủ thông qua tại Chỉ thị 25/CT-TTg về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp ngày 04/6/2020. Theo đó, để khắc phục những tồn tại và đảm bảo thực hiện thành công mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 nông nghiệp Việt Nam đứng trong số 15 nước phát triển nhất thế giới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ... thực hiện các định hướng về thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông sản và cơ giới hóa nông nghiệp như sau:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các giải pháp đồng bộ, kịp thời nhằm khôi phục lại các hoạt động sản xuất, chế biến, cung ứng nông sản bị ảnh hưởng của dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch COVID-19, đảm bảo vừa đạt được mục tiêu tăng trưởng ngành, xuất khẩu nông sản, vừa đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong tình hình mới. Chủ động nghiên cứu và triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực chế biến nông sản và cơ giới hóa nông nghiệp. Khẩn trương xây dựng đề án phát triển 03

ngành chế biến nông sản để phấn đấu đứng trong số 5 nước hàng đầu thế giới về: Rau, củ, quả; Thủy, hải sản; Gỗ và các sản phẩm từ gỗ, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý IV/2020.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương chỉ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Đề án phát triển logistics gắn với vùng sản xuất, kinh doanh nông nghiệp nhằm giúp doanh nghiệp giảm chi phí và thời gian vận chuyển, phân phối sản phẩm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV/2020. Triển khai các giải pháp đảm bảo nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất nông nghiệp và công nghiệp chế biến nông sản, sớm khắc phục sự gián đoạn nguồn cung do đại dịch Covid-19 gây ra; tiếp tục đa dạng hóa thị trường xuất khẩu nông sản, tăng cường xuất khẩu nông sản chính ngạch, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng kênh phân phối thị trường trong nước đối với hàng hóa chế biến nông sản, phát triển thương mại điện tử, triển khai các giải pháp đồng bộ để tận dụng tốt cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do đã ký kết, đặc biệt là EVFTA, CPTPP đối với các mặt hàng chế biến nông sản.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 04/6/2020.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

5. QUY ĐỊNH VỀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG TÒA ÁN NHÂN DÂN

Ngày 18/6/2020, Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Thông tư

01/2020/TT-TANDTC quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Tòa án nhân dân. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân hoặc cán bộ, công chức,

viên chức thực hiện quyền khiếu nại; cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc người có thẩm quyền trong Tòa án nhân dân có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại; cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại trong Tòa án nhân dân và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan trong việc giải quyết khiếu nại. Thông tư này áp dụng đối với cá nhân trong việc thực hiện quyền tố cáo; cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi bị tố cáo; cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tố cáo trong Tòa án nhân dân và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc giải quyết tố cáo. Thông tư này không áp dụng đối với Tòa án quân sự các cấp.

Khiếu nại trong Tòa án nhân dân bao gồm: khiếu nại quyết định, hành vi của cơ quan, đơn vị thuộc Tòa án nhân dân, của người có thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân về quản lý hành chính nhà nước trong công tác tổ chức bộ máy và công tác cán bộ; khiếu nại quyết định, hành vi của cơ quan, đơn vị thuộc Tòa án nhân dân, của người có thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân về quản lý, sử dụng ngân sách, xây dựng cơ bản, mua sắm, quản lý tài sản công; khiếu nại quyết định, hành vi của cơ quan, đơn vị thuộc Tòa án nhân dân, của người có thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân về quản lý hành chính nhà nước trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ xét xử của Tòa án nhân dân; khiếu nại quyết định kỷ luật công chức, viên chức và người lao động trong Tòa án nhân dân...

Người giải quyết tố cáo trực tiếp tiến hành xác minh hoặc quyết định thành lập Đoàn xác minh tố cáo hoặc Tổ xác minh tố cáo. Quyết định thành lập Tổ xác minh phải có từ hai người trở lên, trong đó giao cho một người làm Tổ trưởng. Người giải quyết tố cáo hoặc thủ trưởng đơn vị có chức năng thanh tra hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác được giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo không giao cho những người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố mẹ bên vợ hoặc bên chồng, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột của người bị tố cáo hoặc có lợi ích liên quan trực tiếp với người bị tố cáo làm Tổ trưởng Tổ xác minh hoặc thành viên Tổ xác minh. Người giải quyết tố cáo hoặc người được giao thực hiện nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo không được tiết lộ họ, tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo và những thông tin khác làm lộ danh tính người tố cáo.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 10/8/2020.

6. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG

Ngày 17/6/2020, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định 808/QĐ-BXD về việc công bố thủ tục hành chính "Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng" thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng. Theo đó, Bộ Xây dựng công bố thủ tục hành chính Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng cấp tỉnh, cấp huyện, do Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện.

Cụ thể, thủ tục được thực hiện như sau: Cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sẽ viết giấy hẹn nếu hồ sơ hợp lệ và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ nếu hồ sơ thiếu/không hợp lệ. Trong vòng 15 ngày, từ ngày nhận đủ hồ sơ, Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tiến hành rà soát và cung cấp thông tin quy hoạch cho người yêu cầu. Trong quá trình thực hiện thủ tục có thể phát sinh chi phí in ấn, trích lục...

Thành phần hồ sơ gồm đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch (trong đó ghi rõ thông tin về vị trí, địa điểm lô đất cần cung cấp thông tin). Văn bản cung cấp thông tin về địa điểm xây dựng, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ, cốt xây dựng và thông tin khác liên quan đến quy hoạch.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 17/6/2020.

7. GIẢM 50% LỆ PHÍ CẤP THẺ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN ĐẾN HẾT NĂM 2020

Ngày 22/6/2020, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 61/2020/TT-BTC về việc quy định mức thu, nộp phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy; phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy và lệ phí cấp Căn cước công dân.

Cụ thể, tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy sẽ được giảm 50% mức thu phí quy định tại Mục I, Mục II, Điểm 2 Mục VI, Mục VII, Mục VIII, Mục IX Phần A và Phần B Biểu phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy ban hành kèm theo Thông tư 227/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016;...

Bên cạnh đó, tổ chức, cá nhân khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp văn bản thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy sẽ chỉ phải nộp phí bằng 50% mức thu phí quy định tại Điều 5 Thông tư 258/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016.

Đáng chú ý, tất cả các công dân Việt Nam đủ 14 tuổi trở lên khi làm thủ tục đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân, chuyển từ Chứng minh nhân dân 9 số, 12 số sang cấp thẻ Căn cước công dân cũng được giảm 50% mức thu lệ phí quy định tại Điều 4 Thông tư 59/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019. Kể ngày 01/01/2021 trở đi, nộp lệ phí cấp Căn cước công dân theo mức thu quy định tại Điều 4 Thông tư 59/2019/TT-BTC.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 22/6/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NỮ VÀ BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI

Nhằm tiến tới mục tiêu bình đẳng giới là xóa bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho cả nam và nữ trong phát triển kinh tế

xã hội và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới bình đẳng giới thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình tại tọa đàm, các đại biểu đã tập trung thảo luận các vấn đề liên quan tới lao động nữ (bỏ đoạn bôi đỏ, vì ko liên quan); Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Nghị định quy định về chính sách đối với lao động nữ và bảo đảm bình đẳng giới. Hiện nay, dự thảo đang được lấy ý kiến của các bộ, ngành có liên quan và nhân dân để hoàn thiện trước khi trình Chính phủ.

Dự thảo bao gồm 03 Chương, 17 Điều quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về chính sách đối với lao động nữ và bảo đảm bình đẳng giới gồm: quyền làm việc bình đẳng của người lao động, thực hiện các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới; tham khảo ý kiến đại diện của lao động nữ; cải thiện điều kiện lao động, chăm sóc sức khỏe đối với lao động nữ; tổ chức nhà trẻ, lớp mẫu giáo ở nơi có nhiều lao động; giúp đỡ, hỗ trợ của người sử dụng lao động trong việc xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo hoặc một phần chi phí gửi trẻ, mẫu giáo; chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động sử dụng nhiều lao động nữ và thực hiện các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới; các biện pháp phòng, chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc.

Theo đó, khi khám sức khỏe định kỳ, lao động nữ được khám chuyên khoa phụ sản theo danh mục khám chuyên khoa phụ sản do Bộ Y tế ban hành. Khuyến khích người sử

dụng lao động tạo điều kiện cho lao động nữ mang thai được nghỉ đi khám thai nhiều hơn quy định tại Điều 32 Luật Bảo hiểm xã hội. Về việc nghỉ trong thời gian thời gian hành kinh của lao động nữ, theo dự thảo, lao động nữ trong thời gian hành kinh có quyền được nghỉ mỗi ngày 30 phút, tối thiểu là 3 ngày trong một tháng; thời gian nghỉ vẫn được hưởng đủ tiền lương theo hợp đồng lao động; số ngày nghỉ cụ thể do người lao động thỏa thuận với người sử dụng lao động phù hợp với điều kiện thực tế tại nơi làm việc và nhu cầu của lao động nữ; thời điểm nghỉ cụ thể của từng tháng do người lao động thông báo với người sử dụng lao động.

Trường hợp lao động nữ có nhu cầu nghỉ linh hoạt hơn so với quy định trên thì người lao động thỏa thuận với người sử dụng lao động để được bố trí nghỉ phù hợp với điều kiện thực tế tại nơi làm việc và nhu cầu của lao động nữ. Trường hợp lao động nữ không có nhu cầu nghỉ và được người sử dụng lao động đồng ý để người lao động làm việc thì ngoài tiền lương được hưởng cho thời gian nghỉ theo quy định trên, người lao động được thanh toán thêm tiền lương ít nhất bằng với tiền lương đã được hưởng đối với thời gian nghỉ và thời gian làm việc không được tính vào thời giờ làm thêm của người lao động.

Lao động nữ trong thời gian nuôi con dưới 12 tháng tuổi có quyền được nghỉ mỗi ngày 60 phút trong thời gian làm việc để cho con bú, vắt, trữ sữa, nghỉ ngơi. Thời gian nghỉ vẫn được hưởng đủ tiền lương

theo hợp đồng lao động. Trường hợp lao động nữ có nhu cầu nghỉ linh hoạt hơn so với quy định thì người lao động thỏa thuận với người sử dụng lao động để được bố trí nghỉ phù hợp với điều kiện thực tế tại nơi làm việc và nhu cầu của lao động nữ. Trường hợp lao động nữ không có nhu cầu nghỉ và được người sử

dụng lao động đồng ý để người lao động làm việc thì ngoài tiền lương được hưởng cho thời gian nghỉ theo quy định, người lao động được thanh toán thêm tiền lương ít nhất bằng với tiền lương đã được hưởng đối với thời gian nghỉ và thời gian làm việc không được tính vào thời giờ làm thêm của người lao động.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Quyền hạn và trách nhiệm của người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe buýt là gì?

Trả lời: Theo Điều 36, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ có nêu rõ người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe buýt có quyền hạn và trách nhiệm như sau:

+ Thực hiện đúng quy trình đảm bảo an toàn giao thông quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

+ Đeo thẻ tên, mặc đồng phục theo đúng mẫu doanh nghiệp, hợp tác xã đã quy định.

+ Thực hiện đúng biểu đồ, hành trình chạy xe đã được phê duyệt.

+ Cung cấp thông tin về hành trình tuyến, các điểm dừng trên tuyến khi hành khách yêu cầu; hướng dẫn và giúp đỡ hành khách (đặc biệt là người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ có thai và trẻ em) khi lên, xuống xe; có thái độ phục vụ văn minh, lịch sự.

+ Có quyền từ chối vận chuyển đối với hành khách gây mất an ninh, trật tự, an toàn trên xe hoặc đang bị dịch bệnh nguy hiểm; có quyền từ chối và không được chở hàng cấm, hàng dễ cháy, nổ, động vật sống, hàng hóa là thực phẩm bản hoặc hành lý có khối lượng, kích thước vượt quá quy định tại khoản 1 Điều 37 của Thông tư này.

+ Có trách nhiệm từ chối điều khiển phương tiện khi phát hiện phương tiện không đảm bảo các điều kiện về an toàn, phương tiện không lắp thiết bị giám sát hành trình, camera (đối với loại phương tiện bắt buộc phải lắp) hoặc có lắp thiết bị nhưng không hoạt động.

+ Giữ gìn vệ sinh phương tiện, không được sử dụng các biện pháp kỹ thuật, trang thiết bị ngoại vi, các biện pháp khác để can thiệp vào quá trình hoạt động, phá (hoặc làm nhiễu) sóng GPS, GSM hoặc làm sai lệch dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe.

+ Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số

10/2020/NĐ-CP và quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Hỏi: *Quyền hạn và trách nhiệm của hành khách đi xe buýt là gì?*

Trả lời: Theo Điều 37, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ có nêu rõ hành khách đi xe buýt có quyền hạn và trách nhiệm như sau:

+ Được mang theo hành lý với trọng lượng không quá 10 kg và kích thước không quá 30x40x60 cm.

+ Chấp hành các quy định khi đi xe và sự hướng dẫn của người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe.

+ Yêu cầu nhân viên phục vụ trên xe xuất vé đúng loại sau khi trả tiền; giữ vé suốt hành trình và xuất trình vé khi người có thẩm quyền yêu cầu kiểm tra.

+ Được khiếu nại, kiến nghị, phản ánh những hành vi vi phạm quy định về quản lý vận tải của đơn vị kinh doanh vận tải, người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có).

+ Thực hiện quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Hỏi: *Pháp luật quy định quyền hạn và trách nhiệm của lái xe taxi như thế nào?*

Trả lời: Theo Điều 41, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ có

nêu rõ quyền hạn và trách nhiệm của lái xe taxi như sau:

+ Thực hiện đúng, đầy đủ quy trình đảm bảo an toàn giao thông quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

+ Đeo thẻ tên, mặc đồng phục theo đúng quy định của doanh nghiệp, hợp tác xã.

+ Thu tiền cước theo đồng hồ tính tiền hoặc theo thông báo trên phần mềm; in hóa đơn hoặc phiếu thu (hoặc gửi hóa đơn điện tử) cho hành khách khi hành khách đã thanh toán đủ tiền.

+ Giữ gìn vệ sinh phương tiện, không được sử dụng các biện pháp kỹ thuật, trang thiết bị ngoại vi, các biện pháp khác để can thiệp vào quá trình hoạt động, phá (hoặc làm nhiễu) sóng GPS, GSM hoặc làm sai lệch dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô.

+ Cung cấp thông tin về tuyến đường khi hành khách yêu cầu; hướng dẫn và giúp đỡ hành khách (đặc biệt là người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ có thai và trẻ em) khi lên, xuống xe.

+ Có quyền từ chối vận chuyển đối với hành khách có hành vi gây mất an ninh, trật tự, an toàn trên xe hoặc đang bị dịch bệnh nguy hiểm; không được chở hàng cấm, hàng dễ cháy, nổ, động vật sống, hàng hóa không có nguồn gốc, xuất xứ, hàng hóa là thực phẩm bẩn.

+ Có trách nhiệm từ chối điều khiển phương tiện khi phát hiện phương tiện không đảm bảo các điều kiện về an toàn, phương tiện không

có thiết bị giám sát hành trình hoặc có lắp thiết bị nhưng không hoạt động.

+ Người lái xe điều khiển phương tiện tính tiền thông qua phần mềm, trong quá trình vận chuyển hành khách phải có thiết bị truy cập được giao diện thể hiện các nội dung tối thiểu theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP và cung cấp cho lực lượng chức năng khi có yêu cầu.

+ Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số 10/2020/NĐ-CP và quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Hỏi: *Pháp luật quy định quyền hạn và trách nhiệm của hành khách đi xe taxi như thế nào?*

Trả lời: Theo Điều 42, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ có nêu rõ quyền hạn và trách nhiệm của hành khách đi xe taxi như sau:

+ Yêu cầu người lái xe cung cấp thông tin về hành trình chạy xe.

+ Trả tiền cước theo đồng hồ tính tiền hoặc theo phần mềm tính tiền và nhận hóa đơn hoặc phiếu thu đúng số tiền thanh toán.

+ Chấp hành các quy định khi đi xe và sự hướng dẫn của người lái xe.

+ Được khiếu nại, kiến nghị, phản ánh những hành vi vi phạm quy định về quản lý vận tải của đơn vị kinh doanh vận tải, người lái xe và

yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có).

+ Thực hiện quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.